

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tân Uyên, ngày 25 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 213, 214, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Như N, sinh năm 1987 và ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1986; cùng địa chỉ thường trú: Hẻm A, tổ B, ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang; cùng tạm trú: Nhà trọ Th, tổ F, khu phố K, phường Kh thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Như N chung sống với nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện Th, tỉnh An Giang ngày 16/3/2011, theo Giấy đăng ký kết hôn số 31, quyển số 01/2011. Trong thời gian sống chung, ông S và bà N có 03 con chung tên Nguyễn Quốc B, sinh ngày 10/6/2006; Nguyễn Phúc G, sinh ngày 15/8/2010 và Nguyễn Thành Phú Q, sinh ngày 04/9/2017. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân. Do vậy, ông S và bà N có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản ngày 14/3/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, ông S và bà N đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản ngày 14/3/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Như N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Quốc B, sinh ngày 10/6/2006 cho bà Nguyễn Như N trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Phúc G, sinh ngày 15/8/2010 và Nguyễn Thành Phú Q, sinh ngày 04/9/2017 cho ông Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Như N và ông Nguyễn Văn S đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Như N phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014839 ngày 14/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- CCTHA dân sự thị xã Tân Uyên (01);
- UBND xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (01);
- Lưu: VT; HS (02).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Diệp

